

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP TẠI VIỆT NAM: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP

Ths. Đặng Thị Phương Nga* - Trần Thị Huệ**

Bài viết phân tích thực trạng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam, thông qua tổng hợp dữ liệu thứ cấp và khảo cứu các mô hình triển khai tiêu biểu. Kết quả cho thấy một số doanh nghiệp lớn và ngân hàng đã bước đầu tích hợp AI vào các hoạt động như dự báo tài chính, kiểm soát rủi ro và tối ưu chi phí. Tuy nhiên, phần lớn doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), vẫn gặp nhiều rào cản về nhân lực, dữ liệu và chi phí đầu tư. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất sáu nhóm giải pháp chính sách tương ứng với các thách thức: hoàn thiện pháp lý, phát triển hạ tầng số, hỗ trợ tài chính, đào tạo nhân lực, thúc đẩy liên kết R&D và xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả. Những đề xuất này nhằm giúp doanh nghiệp Việt Nam khai thác hiệu quả AI, từ đó nâng cao hiệu quả tài chính và khả năng thích ứng trong nền kinh tế số.

• Từ khóa: trí tuệ nhân tạo (AI); quản trị tài chính doanh nghiệp; doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs); chính sách công nghệ; Việt Nam.

This article analyzes the current state of artificial intelligence (AI) adoption in corporate financial management in Vietnam, based on secondary data and case-based implementation reviews. The findings reveal that several major firms and commercial banks have started to apply AI to financial forecasting, risk control, and cost optimization. However, most companies, especially small and medium-sized enterprises (SMEs), still face substantial barriers, including limited human capital, underdeveloped data infrastructure, and high implementation costs. In response, the paper proposes six policy recommendations that correspond with key challenges: regulatory reform, digital infrastructure development, financial support, workforce training, R&D collaboration, and the establishment of performance evaluation mechanisms. These proposals aim to enable Vietnamese businesses to leverage AI effectively and improve financial efficiency and adaptability in the digital economy.

• Key words: artificial intelligence (AI); corporate financial management; small and medium-sized enterprises (SMEs); technology policy; Vietnam.

Ngày gửi bài: 19/3/2025

Ngày gửi phản biện: 12/4/2025

Ngày nhận và sửa sau phản biện: 20/5/2025

Ngày chấp nhận đăng: 25/7/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i294.11>

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) ngày càng trở thành công cụ chiến lược trong việc nâng cao hiệu quả vận hành và năng lực ra quyết định của doanh nghiệp. Trong lĩnh vực tài chính, AI không chỉ giúp tự động hóa các quy trình kế toán - kiểm toán truyền thống mà còn hỗ trợ doanh nghiệp dự báo dòng tiền, đánh giá rủi ro, tối ưu hóa chi phí và xây dựng kế hoạch tài chính chính xác hơn.

Tại Việt Nam, ứng dụng AI trong quản trị tài chính doanh nghiệp bước đầu ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực, đặc biệt ở nhóm doanh nghiệp quy mô lớn và một số ngân hàng thương mại. Tuy nhiên, mức độ triển khai trên diện rộng vẫn còn hạn chế do nhiều rào cản về thể chế, hạ tầng dữ liệu, chi phí đầu tư và nhân lực chất lượng cao. Đặc biệt, khu vực SMEs, vốn chiếm trên 95% tổng số doanh nghiệp tại Việt Nam, đang gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận và triển khai công nghệ này một cách hiệu quả.

Trước bối cảnh đó, bài viết nhằm: (i) Làm rõ cơ sở lý thuyết và kinh nghiệm quốc tế trong ứng dụng AI vào quản trị tài chính doanh nghiệp; (ii) Đánh giá thực trạng và nhận diện các rào cản triển khai AI tại Việt Nam; (iii) Phân tích khả năng ứng dụng AI qua các mô hình tiêu biểu; và (iv) Đề xuất các nhóm giải pháp chính sách phù hợp nhằm thúc đẩy việc tích hợp hiệu quả AI vào hoạt động tài chính doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt tại khu vực SMEs.

* Khoa Bạc Nhà nước khu vực I

** Học viện Tài chính; email: tranhue.dk@gmail.com

Về phương pháp nghiên cứu, bài viết sử dụng tổng hợp dữ liệu thứ cấp từ báo cáo của các tổ chức quốc tế (Gartner, Deloitte, KPMG...), khảo sát trong nước (Vietnam Report, Navigos Group...) và kinh nghiệm điển cứu từ một số doanh nghiệp tiêu biểu tại Việt Nam và quốc tế. Ngoài ra, phương pháp phân tích định tính được áp dụng nhằm tổng hợp, so sánh và đối chiếu các nhóm rào cản - giải pháp theo tiếp cận hệ thống.

2. Cơ sở lý thuyết và kinh nghiệm quốc tế

AI là một ngành thuộc khoa học máy tính, tập trung phát triển các hệ thống có khả năng mô phỏng trí tuệ con người, bao gồm học hỏi, lập luận và ra quyết định (Russell & Norvig, 2020). Trong tài chính doanh nghiệp, AI đóng vai trò ngày càng quan trọng trong tự động hóa quy trình, phân tích dữ liệu lớn, dự báo tài chính, kiểm soát rủi ro và phát hiện gian lận (Gartner, 2024; MindBridge, 2024).

Từ góc độ lý thuyết, có hai khung tiếp cận chính lý giải việc ứng dụng AI trong quản trị tài chính doanh nghiệp:

Thứ nhất, lý thuyết ra quyết định dựa trên dữ liệu (data-driven decision-making theory) nhấn mạnh vai trò của dữ liệu và công nghệ phân tích tiên tiến trong việc nâng cao tốc độ và độ chính xác của quyết định tài chính. Theo đó, AI giúp doanh nghiệp chuyển từ mô hình quản trị dựa trên kinh nghiệm sang mô hình định lượng, thuật toán và dự đoán (KPMG, 2025).

Thứ hai, lý thuyết chuyển đổi số tổ chức cho rằng việc ứng dụng công nghệ như AI không chỉ là quá trình đầu tư kỹ thuật mà còn đòi hỏi tái cấu trúc tổ chức, chuẩn hóa dữ liệu và thay đổi văn hóa quản trị theo hướng số hóa (Vial, 2019).

Thực tiễn quốc tế cho thấy nhiều doanh nghiệp lớn đã triển khai thành công AI vào các chức năng tài chính - kế toán. Tại Mỹ, Amazon và Microsoft ứng dụng AI trong dự báo nhu cầu vốn, xử lý hóa đơn và quản lý dòng tiền; Bank of America phát triển trợ lý tài chính ảo Erica hỗ trợ khách hàng lập kế hoạch chi tiêu (CFO Dive, 2024). Ở châu Âu, HSBC sử dụng học máy để phát hiện giao dịch gian lận theo thời gian thực, còn Siemens triển khai AI để giám sát chi phí dự án và tối ưu hóa ngân sách (Deloitte, 2024). Tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, các tập đoàn như Tencent và Alibaba tích hợp AI vào dự báo tài chính động và quyết định tài chính tức thời, trong khi chính phủ Singapore và Hàn Quốc đi đầu trong thiết lập khuôn khổ pháp lý thử nghiệm công nghệ AI thông qua mô hình sandbox (OECD & BIS, 2024-2025).

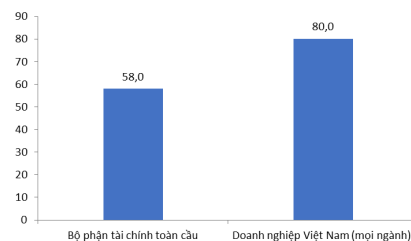
Những kinh nghiệm này cho thấy, việc triển khai thành công AI trong quản trị tài chính doanh nghiệp đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa thể chế pháp lý, hạ tầng dữ liệu, nguồn nhân lực và hệ sinh thái đổi mới. Nếu Việt Nam không sớm hoàn thiện các yếu tố này, khoảng cách số trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp sẽ ngày càng bị nới rộng so với các quốc gia đi trước.

3. Thực trạng và thách thức trong ứng dụng AI trong quản trị tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam

3.1. Thực trạng ứng dụng AI trong quản trị tài chính doanh nghiệp

Trong những năm gần đây, việc ứng dụng AI trong tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam đã nhận được sự quan tâm đáng kể từ cả doanh nghiệp lớn và các tổ chức dịch vụ tài chính. Một số doanh nghiệp tiên phong như Vietcombank, Vinamilk và FPT đã bắt đầu tích hợp AI vào các hoạt động tài chính trọng yếu như: dự báo dòng tiền, lập kế hoạch ngân sách, kiểm soát rủi ro và phân tích hiệu quả đầu tư. Công nghệ như tự động hóa quy trình tài chính (RPA), học máy (machine learning) và phân tích dữ liệu lớn (big data) đang dần được khai thác để cải thiện hiệu suất và chất lượng ra quyết định.

Hình 1. Tỷ lệ sử dụng AI trong các chức năng tài chính doanh nghiệp (%)



Nguồn: Gartner (2024); Innovature Inc. & Asia in Focus Report (2025)

Theo báo cáo của Gartner (2024), khoảng 58% bộ phận tài chính doanh nghiệp toàn cầu đã ứng dụng AI trong các nghiệp vụ nội bộ. Tại Việt Nam, dữ liệu từ Innovature Inc. và Asia in Focus (2025) cho thấy gần 80% doanh nghiệp có sử dụng ít nhất một công cụ có yếu tố AI, song đa phần vẫn ở mức đơn lẻ như chatbot hay hệ thống CRM thông minh, thay vì triển khai toàn diện trong các chức năng tài chính then chốt.

Mặc dù tỷ lệ tiếp cận AI đã có dấu hiệu tích cực, việc triển khai trong hoạt động tài chính cốt lõi vẫn còn nhiều hạn chế. Nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực SMEs, chưa sẵn sàng chuyển đổi toàn diện do thiếu nhân sự chuyên môn kết hợp giữa tài chính và công nghệ, dữ liệu nội bộ chưa đủ chất lượng và quy trình tài chính còn mang tính thủ công. Việc này làm giảm hiệu quả vận hành của hệ thống AI, khiến việc ứng dụng mới chỉ dừng ở mức thí điểm hoặc mang tính hình thức.

3.2. Thách thức và rào cản trong ứng dụng AI vào quản trị tài chính doanh nghiệp

Dù tiềm năng ứng dụng AI trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp là rất lớn, song quá trình triển khai thực tế tại Việt Nam vẫn gặp nhiều rào cản. Sáu thách thức chính được nhận diện như sau:

(1) **Khung pháp lý và tiêu chuẩn dữ liệu chưa hoàn thiện.** Việt Nam hiện chưa ban hành hệ thống pháp lý đầy đủ điều chỉnh việc ứng dụng AI trong lĩnh vực tài chính. Thiếu các tiêu chuẩn về định dạng dữ liệu, bảo mật, quyền riêng tư và trách nhiệm pháp lý khiến

doanh nghiệp lo ngại rủi ro tuân thủ khi triển khai. Báo cáo quốc gia về AI (Bộ Khoa học & Công nghệ, 2023) chỉ ra rằng Việt Nam chưa có tiêu chuẩn dữ liệu đầu vào - đầu ra cho hệ thống AI tài chính, trong khi các hướng dẫn triển khai Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân vẫn còn đang xây dựng.

(2) **Hạ tầng dữ liệu và khả năng kết nối hạn chế.** Phần lớn doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là SMEs, chưa có hệ thống dữ liệu tài chính đồng bộ và liên thông. Dữ liệu phân mảnh, thiếu chuẩn hóa và bị lưu trữ rời rạc trên nhiều nền tảng như Excel, phần mềm kế toán riêng lẻ hoặc ERP không tích hợp. Điều này cản trở việc xây dựng mô hình AI hiệu quả và gây tốn kém chi phí xử lý. Theo Vietnam Report (2023), gần 70% SMEs tại Việt Nam mất vài ngày để tổng hợp dữ liệu báo cáo quản trị định kỳ, hoàn toàn không đáp ứng được yêu cầu xử lý thời gian thực của AI.

(3) **Chi phí đầu tư và tuân thủ cao.** Triển khai AI đòi hỏi đầu tư lớn cho hạ tầng CNTT, phần mềm, dữ liệu, đào tạo nhân sự và thiết kế lại quy trình. Nhiều SMEs cho biết họ không đủ khả năng tài chính để duy trì hệ thống AI. Theo FINRA (2025), 36% tổ chức tài chính toàn cầu xem chi phí là rào cản lớn. Một doanh nghiệp F&B tại TP.HCM chia sẻ chi phí tích hợp AI chiếm hơn 35% ngân sách CNTT hàng năm, trong khi doanh thu chưa đến 100 tỷ đồng. Một công ty logistics tại Hà Nội phải tạm dừng triển khai AI do chi phí thuê ngoài quá cao (trên 50 triệu đồng/tháng).

(4) **Thiếu hụt nguồn nhân lực tài chính - công nghệ.** Việc tích hợp AI đòi hỏi nhân sự hiểu biết cả về tài chính và công nghệ - điều đang thiếu hụt nghiêm trọng tại Việt Nam. Theo Navigos Group (2023), chỉ khoảng 8-10% nhân sự tài chính - kế toán tại Việt Nam có thể sử dụng công cụ phân tích nâng cao và ứng dụng AI. Nhiều doanh nghiệp vẫn chưa tuyển được kế toán có khả năng sử dụng công cụ BI (Business Intelligence) - cơ sở tiền đề để triển khai AI tài chính.

Bảng 1. Các rào cản chính trong ứng dụng AI vào quản trị tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam

Rào cản chính	Tác động tiêu cực đến doanh nghiệp
Khung pháp lý và tiêu chuẩn dữ liệu chưa hoàn thiện	Gây lo ngại pháp lý, thiếu định hướng triển khai, giảm động lực đầu tư AI tài chính
Hạ tầng dữ liệu và khả năng kết nối hạn chế	Dữ liệu phân mảnh, không liên thông, không đáp ứng yêu cầu xử lý thời gian thực của AI
Chi phí đầu tư và tuân thủ cao	SMEs khó tiếp cận công nghệ do chi phí cao, rủi ro tài chính khi triển khai AI quy mô lớn
Thiếu hụt nguồn nhân lực tài chính - công nghệ	Không đủ năng lực vận hành, đánh giá và tối ưu hệ thống AI trong thực tế
Thiếu liên kết với trung tâm R&D công nghệ tài chính	Không cập nhật được công nghệ mới, tăng chi phí thử - sai, thiếu mô hình triển khai phù hợp
Thiếu cơ chế đánh giá hiệu quả sau triển khai	Khó đo lường tác động thực chất, dễ dẫn đến đầu tư hình thức và không cải thiện năng lực tài chính

Nguồn: Tổng hợp từ Vietnam Report (2023); FINRA Survey (2025); Navigos Group (2023); OECD & BIS (2024-2025)

(5) **Thiếu liên kết với trung tâm R&D công nghệ tài chính.** Nhiều doanh nghiệp hoạt động đơn lẻ, thiếu kênh kết nối với viện nghiên cứu, startup công nghệ hoặc các trung tâm đổi mới sáng tạo. Việc thiếu liên kết

này khiến doanh nghiệp khó tiếp cận các mô hình AI tối ưu, phải tự thử nghiệm và đối mặt với chi phí thử - sai cao. Các chương trình hợp tác công - tư và chia sẻ kinh nghiệm chưa được hình thành rõ nét.

(6) **Thiếu cơ chế đánh giá hiệu quả sau triển khai.** Hiện nay, phần lớn doanh nghiệp chưa xây dựng được hệ thống chỉ số đo lường rõ ràng để đánh giá hiệu quả ứng dụng AI trong tài chính. Việc thiếu cơ chế theo dõi và điều chỉnh khiến nhiều dự án triển khai mang tính hình thức, không tạo ra giá trị bền vững.

4. Khả năng ứng dụng ai trong các hoạt động tài chính doanh nghiệp

Dù còn đối mặt với nhiều thách thức, việc tích hợp AI vào quản trị tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam được đánh giá là khả thi và ngày càng trở thành xu thế tất yếu. Thực tế cho thấy một số doanh nghiệp lớn đã tiên phong ứng dụng AI vào các chức năng tài chính và bước đầu ghi nhận hiệu quả rõ rệt.

Chẳng hạn, FPT sử dụng AI để xử lý hóa đơn và tự động hóa báo cáo tài chính; Vietcombank tích hợp AI trong phân tích tín dụng và kiểm soát rủi ro giao dịch; Vinamilk ứng dụng AI để phân tích dòng tiền và tối ưu chi phí chuỗi cung ứng. Ngoài ra, một số công ty khởi nghiệp như MISA đã bắt đầu tích hợp AI vào sản phẩm kế toán để hỗ trợ lập hóa đơn, phân tích dòng tiền và cung cấp báo cáo tự động cho khách hàng SMEs. Những ví dụ này khẳng định tiềm năng và tính ứng dụng thực tiễn của AI, không chỉ ở các tập đoàn lớn mà cả trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Dưới đây là ba lĩnh vực tiêu biểu thể hiện tiềm năng ứng dụng thực tiễn và khả thi của AI trong quản trị tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam:

(1) **Dự báo tài chính và lập kế hoạch ngân sách.** AI giúp doanh nghiệp xây dựng mô hình dự báo tài chính dựa trên cả dữ liệu lịch sử và dữ liệu thời gian thực, từ đó cải thiện độ chính xác và tăng tốc độ ra quyết định. Theo NetSuite (2024), việc tích hợp AI vào quy trình dự báo có thể nâng độ chính xác lên 20-30% và rút ngắn tới 50% thời gian xử lý so với phương pháp truyền thống. Tại Việt Nam, FPT Software đã phát triển hệ thống quản trị tài chính tích hợp AI trên nền ERP, giúp dự báo dòng tiền theo kịch bản biến động và tự động tối ưu hóa ngân sách theo quý - một công cụ quan trọng để phản ứng nhanh trước các biến động thị trường.

(2) **Kiểm soát rủi ro và phát hiện gian lận tài chính.** AI có khả năng nhận diện sớm các hành vi bất thường trong giao dịch tài chính thông qua kỹ thuật học sâu (deep learning) và phát hiện sai lệch (anomaly detection). MindBridge (2024) chỉ ra rằng hệ thống AI có thể giám sát hàng triệu giao dịch mỗi ngày và hỗ trợ kiểm toán nội bộ với độ chính xác cao hơn nhiều so với phương pháp truyền thống. Tại Việt Nam, Vietcombank đang triển khai hệ thống phân tích tín dụng ứng dụng AI, cho phép đánh giá rủi ro khách hàng theo thời gian

thực nhờ kết hợp dữ liệu lịch sử với hành vi giao dịch. Một số ngân hàng khác cũng đang thử nghiệm kết hợp AI với công nghệ blockchain để tăng tính minh bạch và phòng ngừa rủi ro vận hành trong hoạt động tài chính.

(3) Tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu quả tài chính. AI giúp phân tích chi phí theo chiều sâu, theo từng sản phẩm, phòng ban, hoặc quy trình, từ đó đề xuất phương án tối ưu chi phí dựa trên dữ liệu thực tiễn. KPMG (2025) cho biết nhiều doanh nghiệp ứng dụng AI đã tiết kiệm tới 15% chi phí hoạt động, đặc biệt trong logistics, nhân sự và marketing. Vinamilk là một trong những doanh nghiệp nội địa ứng dụng AI thành công trong quản trị chuỗi cung ứng, giúp giảm chi phí lưu kho và rút ngắn thời gian giao hàng. Ngoài ra, AI còn được ứng dụng trong việc phân tích các chỉ số như CLV (Customer Lifetime Value), TCO (Total Cost of Ownership) và ROI (Return on Investment) để hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu, thay vì kinh nghiệm chủ quan.

5. Giải pháp thúc đẩy ứng dụng ai trong quản trị tài chính

Để ứng dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo vào quản trị tài chính doanh nghiệp, Việt Nam cần một chiến lược toàn diện, tích hợp và có tính hệ thống. Sáu nhóm giải pháp dưới đây được đề xuất tương ứng với các rào cản trọng yếu đã xác định:

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý và tiêu chuẩn dữ liệu. Việc thiếu hành lang pháp lý chuyên biệt đang làm gia tăng rủi ro và giảm động lực triển khai AI trong lĩnh vực tài chính. Cần sớm ban hành bộ quy chuẩn quốc gia cho AI tài chính, bao gồm các tiêu chí về bảo mật thông tin, định dạng dữ liệu, quyền riêng tư và trách nhiệm vận hành. Đồng thời, nên có hướng dẫn cụ thể về chia sẻ và tích hợp dữ liệu tài chính trong môi trường số nhằm xây dựng hệ sinh thái dữ liệu mở nhưng vẫn đảm bảo an toàn. Sự phối hợp giữa Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước và các hiệp hội chuyên ngành sẽ đóng vai trò then chốt trong thiết kế và giám sát chính sách.

Thứ hai, phát triển hạ tầng dữ liệu và nền tảng số. AI chỉ thực sự hiệu quả khi được triển khai trên nền dữ liệu lớn, đồng bộ và có khả năng liên thông. Doanh nghiệp, đặc biệt là khối SMEs, cần được hỗ trợ xây dựng hệ thống lưu trữ - phân tích dữ liệu tài chính tích hợp với các nền tảng ERP, CRM, kế toán số. Mô hình "AI-as-a-Service" nên được phổ biến để giảm chi phí đầu tư ban đầu. Các chương trình hỗ trợ số hóa nội bộ, cả về tài chính lẫn kỹ thuật, là điều kiện tiên quyết để triển khai AI bền vững.

Thứ ba, hỗ trợ tài chính và tối ưu chi phí triển khai. Chi phí đầu tư lớn và chi phí tuân thủ cao khiến nhiều doanh nghiệp e ngại ứng dụng AI. Cần đẩy mạnh các chính sách tín dụng ưu đãi, đồng tài trợ công - tư, miễn giảm thuế cho doanh nghiệp đổi mới công nghệ. Bên cạnh đó, việc phổ biến các mô hình triển khai AI tiết kiệm, linh hoạt cũng sẽ giúp doanh nghiệp, đặc biệt là

SMEs, giảm chi phí thử nghiệm và sai sót.

Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực tài chính - công nghệ. Việc tích hợp AI đòi hỏi nhân lực liên ngành, vừa am hiểu nghiệp vụ tài chính, vừa thành thạo công cụ công nghệ và phân tích dữ liệu. Do đó, cần mở rộng các chương trình đào tạo tại các trường đại học, viện nghiên cứu và trung tâm nghề. Đồng thời, nên khuyến khích doanh nghiệp tổ chức các khóa đào tạo lại (reskilling) và nâng cao kỹ năng (upskilling) cho nhân sự hiện có, đi kèm với các ưu đãi chính sách phù hợp.

Thứ năm, tăng cường liên kết với các trung tâm R&D công nghệ tài chính. Sự thiếu kết nối giữa doanh nghiệp và các tổ chức nghiên cứu khiến quá trình triển khai AI bị rời rạc, thiếu cập nhật công nghệ và tồn kém chi phí thử - sai. Cần thúc đẩy hợp tác công - tư thông qua các mô hình sandbox thử nghiệm công nghệ mới. Đồng thời, việc hình thành các trung tâm chia sẻ kinh nghiệm (AI Finance Hub) do doanh nghiệp đầu ngành dẫn dắt sẽ tạo cầu nối hiệu quả giữa nghiên cứu và thực tiễn.

Thứ sáu, thiết lập cơ chế đánh giá hiệu quả và chỉ số đo lường cụ thể. Để đảm bảo AI mang lại giá trị thực chất, cần có hệ thống đánh giá hiệu quả sau triển khai. Doanh nghiệp nên áp dụng các chỉ số đo lường cụ thể như: Tỷ suất hoàn vốn đầu tư (ROI) từ hệ thống AI; Mức cải thiện độ chính xác trong dự báo tài chính; Tỷ lệ tiết kiệm chi phí vận hành; Thời gian xử lý hóa đơn, giao dịch; Tỷ lệ lỗi được phát hiện nhờ hệ thống AI. Việc lượng hóa tác động sẽ giúp doanh nghiệp kiểm soát đầu tư, tối ưu triển khai và điều chỉnh chiến lược phù hợp trong bối cảnh chuyển đổi số.

6. Kết luận: AI đang mở ra nhiều cơ hội trong việc nâng cao hiệu quả quản trị tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam, nhất là trong dự báo, kiểm soát rủi ro và tối ưu chi phí. Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn gặp nhiều rào cản về pháp lý, dữ liệu, nhân lực và đánh giá hiệu quả. Việc thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp đề xuất sẽ giúp doanh nghiệp tận dụng tốt hơn tiềm năng của AI, nâng cao năng lực cạnh tranh và thích ứng trong môi trường số hóa. AI không chỉ là một lựa chọn chiến lược, mà đang dần trở thành yêu cầu tất yếu trong nâng cao hiệu quả tài chính doanh nghiệp Việt Nam. Khai thác đúng thời điểm và đúng cách công nghệ AI sẽ là yếu tố phân định giữa doanh nghiệp dẫn đầu và doanh nghiệp bị tụt lại.

Tài liệu tham khảo:

- CFO Dive. (2024). CFOs' AI adoption gains momentum: Gartner. Truy cập từ <https://www.cfodive.com/news/cfos-ai-adoption-gains-momentum-gartner/726773/>
- Deloitte. (2024). What does "Generative AI ready" look like for finance? Wall Street Journal. Truy cập từ <https://deloitte.wsj.com/cio/what-does-generative-ai-ready-look-like-for-finance-93a5b7da>
- Gartner. (2024). Finance Leaders Survey: AI adoption in financial functions. Truy cập từ <https://www.gartner.com/en/articles/ai-in-finance-2024>
- KPMG. (2025). The future of FP&A with AI. Truy cập từ <https://kpmg.com/us/en/articles/2025/future-of-fpa-with-ai.html>
- MindBridge. (2024). Key takeaways on AI in finance from the Gartner CFO Conference 2024. Truy cập từ <https://www.mindbridge.ai/blog/key-takeaways-on-ai-in-finance-from-the-gartner-cfo-conference-2024/>
- NetSuite. (2024). How AI is changing financial forecasting. Truy cập từ <https://www.netsuite.com/portal/resource/articles/financial-management/financial-forecast-ai.shtml>
- Vietnam Report. (2023). Ứng dụng AI trong quản trị tài chính tại Việt Nam. Hà Nội: Vietnam Report. Truy cập từ <https://vietnamreport.net/ai-in-financial-management>